

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN V
TỈNH KHÁNH HÒA**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 24/2018/HSST
Ngày 10 tháng 9 năm 2018

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN V - TỈNH KHÁNH HÒA**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Ngọc Ảnh

Các Hội thẩm nhân dân:

. Ông Đỗ Văn Nhã

. Bà Nguyễn Thị Ánh

- Thư ký phiên tòa: Bà Hồ Thị Hoa - Thư ký Tòa án nhân dân huyện V, tỉnh Khánh Hòa.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện V - tỉnh Khánh Hòa tham gia phiên tòa: Ông Phạm Duy Cường - Kiểm sát viên.

Ngày 10 tháng 9 năm 2018, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện V - tỉnh Khánh Hòa, xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số 30/2018/TLST-HS ngày 17 tháng 8 năm 2018 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 28/2018/QĐXXST-HS ngày 23 tháng 8 năm 2018 đối với bị cáo:

Nguyễn Trọng D (tên gọi khác: Z) - sinh năm 1992 tại V - Khánh Hòa; trú tại: Tổ dân phố số X, thị trấn V, huyện V, tỉnh Khánh Hòa; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn hóa (học vấn): 7/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Nguyễn Văn T và bà Nguyễn Thị Kim H; bị cáo chưa có vợ và con; tiền sự: Ngày 28/12/2017, bị Công an thị trấn V ra Quyết định xử phạt vi phạm hành chính số: 05/QĐ-XPHC về hành vi “Sử dụng trái phép chất ma túy”, ngày 08/01/2018, bị áp dụng biện pháp giáo dục tại thị trấn về hành vi “Sử dụng trái phép chất ma túy”; tiền án: Không; nhân thân: Ngày 25/10/2013, bị chủ tịch Ủy ban nhân dân huyện V ra Quyết định số 3583/QĐ-UBND về việc áp dụng biện pháp đưa vào cơ sở chữa bệnh, thời hạn 24 tháng tại Trung tâm Giáo dục - lao động xã hội tỉnh Khánh Hòa, chấp hành xong ngày 24/7/2015; hiện đang thi hành án hình phạt tù của Bản án hình sự sơ thẩm số: 18/2018/HSST, ngày 03 tháng 8 năm 2018 của Tòa án nhân dân huyện V, tỉnh Khánh Hòa xử phạt 06 tháng tù về tội “ Trộm cắp tài sản”, thời hạn tù tính từ ngày bắt tạm giam là ngày 03 tháng 5 năm 2018. Bị cáo không bị tạm giữ, tạm giam trong vụ án này.

Có mặt.

* Bị hại: Anh Nguyễn Văn Q- sinh năm 1986; trú tại: Thôn T, xã V, huyện V, tỉnh Khánh Hòa. Vắng mặt.

* Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:

Anh Nguyễn Văn T - sinh năm: 1989; trú tại: Thôn P, xã V, huyện V, tỉnh Khánh Hòa. Vắng mặt

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Tối ngày 02/5/2018, Nguyễn Trọng D đi bộ một mình từ nhà ở tổ dân phố số X, thị trấn V, huyện V, tỉnh Khánh Hòa đến xã V, huyện V, tỉnh Khánh Hòa để tìm tài sản trộm cắp bán lấy tiền mua ma túy sử dụng. Đến khoảng 20h00' cùng ngày, khi đang đi trên Quốc lộ 1A, khu vực gần cây xăng “Dốc Thị” thì D gặp người bạn tên Phú (không rõ lai lịch, địa chỉ) đang điều khiển xe mô tô chạy theo hướng Nam - Bắc và nhờ Phú chở về lại thị trấn V. Trên đường đi, D rủ Phú đi tìm xem ai để sơ hở tài sản thì trộm cắp bán lấy tiền tiêu xài nhưng Phú không đồng ý. Phú chở D đến đoạn đường bê tông thuộc thôn Tân Đức Đông, xã Vạn Lương để D xuống đi bộ còn Phú điều khiển xe mô tô về nhà. Khi đi bộ ngang qua nhà anh Nguyễn Văn Q thì D phát hiện xe mô tô biển số 79S1 - 3494 của anh Q đang dựng trên đường bê tông phía trước nhà, quan sát xung quanh thấy không có ai nên D lén lút trộm cắp xe này, khi dắt xe mô tô biển số 79S1 - 3494 đi được khoảng 05 mét thì bị anh Q phát hiện, đuổi theo bắt giữ cùng tang vật và báo cho công an xã V.

Tại bản kết luận định giá tài sản số: 21/2018/KL - TTTHS ngày 03/5/2018 của Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng hình sự huyện V kết luận tài sản bị trộm cắp là xe mô tô nhãn hiệu YAMOTO, biển kiểm soát 79S1 - 3494 trị giá 3.800.000 đồng (ba triệu tám trăm nghìn đồng).

Tại bản Cáo trạng số 31/CT-VKSVN ngày 17 tháng 8 năm 2018, Viện kiểm sát nhân dân huyện V, tỉnh Khánh Hòa đã truy tố để xét xử Nguyễn Trọng D về tội “Trộm cắp tài sản” theo khoản 1 Điều 173 Bộ luật Hình sự.

- Tại phiên tòa:

+ Bị cáo Nguyễn Trọng D đã khai nhận hành vi của mình là đã trộm cắp xe mô tô biển số 79S1- 3494 của anh Nguyễn Văn Q như đã nêu trên.

+ Đại diện Viện kiểm sát vẫn giữ nguyên quyết định truy tố bị cáo theo tội danh như trên và đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng điểm h,s khoản 1 Điều 51; Điều 56; khoản 1 Điều 173 của Bộ luật Hình sự đối với bị cáo Nguyễn Trọng D. Đề nghị Hội đồng xét xử xử phạt bị cáo Nguyễn Trọng D từ 06 (sáu) tháng đến 09 (chín) tháng tù, tổng hợp hình phạt của Bản án số:18/2018/HSST, ngày 03 tháng 8 năm 2018 của Toà án nhân dân huyện V, tỉnh Khánh Hòa xử phạt 06 tháng tù về tội “ Trộm cắp tài sản” thành hình phạt chung từ 12(mười hai) tháng đến 15(mười lăm) tháng tù. Về trách nhiệm dân sự: Đề nghị Hội đồng xét xử không xem xét.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện V, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện V, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra bị cáo, bị hại, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan không có ý kiến hay khiếu nại gì và tại phiên tòa bị cáo không có ý kiến hay khiếu nại gì về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về chứng cứ xác định có tội: Tại phiên tòa, bị cáo Nguyễn Trọng D đã khai nhận hành vi của bị cáo đã thực hiện trộm cắp xe mô tô biển số 79S1-3494 của anh Nguyễn Văn Q như nội dung bản Cáo trạng số 31/CT-VKSVN, ngày 17 tháng 8 năm 2018 của Viện kiểm sát nhân dân huyện V - tỉnh Khánh Hòa đã nêu. Lời khai của bị cáo phù hợp với lời khai của bị hại, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan; phù hợp với các chứng cứ khác đã được Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện V thu thập được. Như vậy, đủ cơ sở kết luận: Khoảng hơn 20 giờ 00 phút, ngày 02/5/2018, tại đường bê tông phía trước nhà của anh Nguyễn Văn Q ở thôn T, xã V, huyện V, tỉnh Khánh Hòa, bị cáo Nguyễn Trọng D đã có hành vi lén lút trộm cắp xe mô tô nhãn hiệu YAMOTO, biển kiểm soát 79S1 - 3494 của anh Nguyễn Văn Q, trị giá 3.800.000 đồng (ba triệu tám trăm nghìn đồng).

Theo quy định về tội trộm cắp tài sản tại khoản 1 Điều 173 của Bộ luật Hình sự thì “Người nào trộm cắp tài sản của người khác trị giá từ 2.000.000 đồng đến dưới 50.000.000 đồng ... thì bị phạt cải tạo không giam giữ đến 03 năm hoặc phạt tù từ 06 tháng đến 03 năm”.

Hành vi lén lút trộm cắp tài sản trên của bị cáo Nguyễn Trọng D đã đủ yếu tố cấu thành tội “trộm cắp tài sản”, tội và hình phạt được quy định tại khoản 1 Điều 173 của Bộ luật Hình sự.

[3] Về tính chất, mức độ nghiêm trọng của hành vi phạm tội, các tình tiết tăng nặng và giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:

Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, đã trực tiếp xâm phạm đến quyền sở hữu về tài sản của người khác được pháp luật bảo vệ; chỉ vì muốn có tiền tiêu xài mà bị cáo đã bất chấp pháp luật, thực hiện hành vi trộm cắp, chiếm đoạt tài sản của người khác. Bị cáo đã có các tiền sự là ngày 28/12/2017, bị Công an thị trấn V ra Quyết định xử phạt vi phạm hành chính số: 05/QĐ-XPHC về hành vi “Sử dụng trái phép chất ma túy” và ngày 08/01/2018, bị áp dụng biện pháp giáo dục tại thị trấn về hành vi “Sử dụng trái phép chất ma túy”. Lẽ ra, bị cáo phải lấy đây làm bài học để khắc phục, sửa chữa sai phạm của mình, chấp hành nghiêm chỉnh pháp luật của Nhà nước, chăm lo làm ăn nhưng bị cáo lại phạm tội trộm cắp tài sản. Điều đó chứng tỏ bị cáo không thật sự tự cải tạo mình

để trở thành người công dân tốt. Ngoài ra, bị cáo hiện đang phải chấp hành bản án hình sự sơ thẩm số: 18/2018/HSST ngày 03/8/2018 của Toà án nhân dân huyện V, tỉnh Khánh Hòa xử phạt bị cáo 06(sáu) tháng tù, nay bị cáo lại bị xét xử về tội “Trộm cắp tài sản” đã phạm trước khi có bản án trên. Vì vậy cần phải tổng hợp hình phạt đối với bị cáo theo quy định tại khoản 1 Điều 56 Bộ luật Hình sự để buộc bị cáo phải chịu một mức án chung thật nghiêm khắc, cách ly bị cáo ra khỏi xã hội mới có tác dụng cải tạo, giáo dục bị cáo và ngăn ngừa những hành vi tương tự.

Tuy nhiên, xét thấy tài sản trộm cắp đã thu hồi trả lại cho chủ sở hữu, phạm tội nhưng gây thiệt hại không lớn; thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải. Nên áp dụng các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm h, s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự cho bị cáo để bị cáo thấy được sự khoan hồng của pháp luật mà an tâm cải tạo, trở thành công dân tốt, có ích cho xã hội.

[4] Về trách nhiệm dân sự: Anh Nguyễn Văn T đã được nhận lại mô tô YAMOTO, biển kiểm soát 79S1 - 3494 mà anh T đã cho anh Q mượn đã bị trộm cắp. Tại phiên tòa, tuy anh Q, anh T đều vắng mặt mặc dù Tòa án tổng đạt hợp lệ nhưng căn cứ lời khai của anh Q và anh T có tại hồ sơ vụ án thì về phần dân sự anh Q, anh T không yêu cầu bồi thường gì, không khiếu nại gì khác, nên Tòa không xem xét.

[5] Về án phí: Bị cáo Nguyễn Trọng D phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH

Căn cứ khoản 1 Điều 173; điểm h, s khoản 1 Điều 51; khoản 1 Điều 56 của Bộ luật Hình sự; Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội đối với bị cáo Nguyễn Trọng D.

- Tuyên bố bị cáo Nguyễn Trọng D (tên gọi khác: Z) phạm tội “Trộm cắp tài sản”.

- Xử phạt bị cáo Nguyễn Trọng D 09 (chín) tháng tù, cộng với 06(sáu) tháng tù của Bản án số: 18/2018/HSST ngày 03/8/2018 của Toà án nhân dân huyện V, tỉnh Khánh Hòa về tội “Trộm cắp tài sản” thành hình phạt chung là: 01(một) năm 03(ba) tháng tù, thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bắt tạm giam bị cáo của Bản án số: 18/2018/HSST ngày 03/8/2018 của Toà án nhân dân huyện V, tỉnh Khánh Hòa là ngày 03 tháng 5 năm 2018.

- Về trách nhiệm dân sự:

+ Không xét về việc bồi thường thiệt hại do tài sản bị xâm phạm giữa bị cáo Nguyễn Trọng D đối với anh Nguyễn Văn Q.

+ Không xét về việc bồi thường thiệt hại giữa người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan anh Nguyễn Văn T với bị hại anh Nguyễn Văn Q.

- Về án phí: Bị cáo Nguyễn Trọng D phải chịu án phí hình sự sơ thẩm là 200.000 đồng (hai trăm nghìn).

- Quyền kháng cáo của các bị cáo 15 ngày, kể từ ngày tuyên án; quyền kháng cáo của bị hại (vắng mặt), người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan (vắng mặt) là 15 ngày, kể từ ngày Bản án được giao hoặc được niêm yết để yêu cầu Tòa án nhân dân tỉnh Khánh Hòa xét xử phúc thẩm.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Khánh Hòa;
- Sở Tư pháp tỉnh Khánh Hòa;
- VKSND tỉnh Khánh Hòa;
- VKSND huyện V;
- Công an huyện V;
- Chi cục THA dân sự huyện V;
- Bị cáo;
- Bị hại;
- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan;
- Hồ sơ THA;
- Lưu: VT, AV.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

(Đã ký)

Nguyễn Ngọc Ảnh